

Số: 185/KH-UBND

Cao Lãnh, ngày 22 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phát triển nước sạch nông thôn trên địa bàn Huyện giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Cao Lãnh giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân Huyện xây dựng Kế hoạch phát triển nước sạch nông thôn trên địa bàn Huyện giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. HIỆN TRẠNG CUNG CẤP NƯỚC SẠCH TRÊN ĐỊA BÀN

1. Hiện trạng về số lượng trạm cấp nước, số hộ dân, tỷ lệ hộ dân được cấp nước

Tổng số Trạm cấp nước đến tháng 12/2020 là 67 trạm, trong đó có 65 Trạm cấp nước ngầm và 02 Trạm cấp nước mặt. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước năm 2020 đạt 80,3%.

(Có Phụ lục I kèm theo)

2. Hiện trạng chất lượng nước tại các Trạm cấp nước

Toàn Huyện hiện có 12/67 Trạm cấp nước không đạt chất lượng nước theo QCVN 02:2009/BYT (không đạt chỉ tiêu về Asen và nhiễm Ecoli, coliforms) ở xã Tân Nghĩa, Ba Sao, Phương Trà, Gáo Giồng, Bình Hàng Tây, Tân Hội Trung, Mỹ Hội và Bình Thạnh.

(Có Phụ lục II kèm theo)

3. Đánh giá chất lượng nước

Huyện Cao Lãnh nằm phía Bắc sông Tiền, có nguồn nước ngọt quanh năm và có hệ thống kênh thủy lợi lớn, thuận lợi trong việc khai thác nước mặt để cung cấp nước sạch cho Nhân dân. Tuy nhiên, số Trạm cấp nước mặt chiếm tỷ lệ rất thấp (đạt 2,99%).

Do các nhà đầu tư thiếu hệ thống xử lý hoàn chỉnh, chất lượng nước tại một số Trạm cấp nước ngầm không đạt theo QCVN 02:2009/BYT của Bộ Y tế.

Chất lượng, công suất Trạm cấp nước ngầm ở địa bàn các xã vùng sâu đang suy giảm. Do đó, cần có những dự án đầu tư xây dựng cấp nước hợp lý cho các khu vực này.

Nhiều đơn vị cấp nước trên địa bàn Huyện đã chủ động lập dự án chuyển đổi việc cung cấp nước sạch từ nguồn nước ngầm sang nước mặt có công suất từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên, với công nghệ xử lý hiện đại đảm bảo chất lượng nước đạt QCVN 01:2009/BYT, nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

Do chưa thực hiện mô hình mua, bán nước sạch qua đồng hồ tổng nên gặp khó khăn trong chuyển đổi cung cấp nước sạch từ nguồn nước ngầm sang nước mặt (cung cấp cho những Trạm cấp nước không đủ năng lực xây dựng nhà máy nước mặt).

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Đảm bảo lộ trình chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt trong cung cấp nước sạch trên địa bàn Huyện. Hướng tới quản lý công tác cấp nước đồng bộ, hiệu quả, chủ động, kịp thời và công khai.

Khuyến khích áp dụng công nghệ xử lý nước hiện đại, đáp ứng chất lượng nước theo quy định và tiết kiệm diện tích đất; xã hội hóa đầu tư, phát triển cấp nước và quản lý hoạt động cấp nước.

Các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật, các công trình thủy lợi phải xét đến hệ thống cấp nước có liên quan (hiện hữu, dự kiến) để bảo đảm tính đồng bộ với hệ thống cấp nước, dự phòng kinh phí, phương án hỗ trợ có liên quan (khảo sát, di dời đường ống cấp nước,...).

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước và vệ sinh môi trường, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Bảo vệ nguồn nước ngầm, chuyển thành nguồn nước dự trữ và hạn chế hiện tượng sụt lún nền đất do khai thác nước ngầm quá mức.

2. Mục tiêu cụ thể

Từng bước chuyển đổi từ khai thác nước ngầm sang khai thác nước mặt để cung cấp nước sạch trên địa bàn. Phấn đấu đến cuối năm 2023 hoàn thành chuyển đổi 65 trạm khai thác nước ngầm sang khai thác nước mặt và đến cuối năm 2025 có 90% hộ dân sử dụng nước sạch (tăng 9,7% so với năm 2020).

IV. NỘI DUNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN

1. Nội dung thực hiện

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, vận động, hướng dẫn các chủ đầu tư Trạm cấp nước và Nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng tiết kiệm nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn tại địa phương theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn; chủ động làm việc, đôn đốc chủ đầu tư duy tu, sửa chữa, nâng cấp kịp thời các trạm cấp nước, khắc phục tình trạng nguồn cấp nước

thiếu, yếu, không hợp vệ sinh,... đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch phục vụ sinh hoạt và đời sống của Nhân dân.

Kiểm tra, rà soát tình hình quản lý, sử dụng đất tại các công trình cấp nước trên địa bàn Huyện; thu hồi, giao đất tại các trạm cấp nước đúng theo quy định của pháp luật.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, địa phương và nhận thức của toàn thể Nhân dân trong việc quản lý, khai thác, sử dụng nước sạch trên địa bàn Huyện.

Định kỳ kiểm tra chất lượng nước tại các trạm cấp nước trên địa bàn, để kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định những trường hợp cung cấp nước không hợp vệ sinh, ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân.

2. Định hướng phân vùng cấp nước mặt

2.1. Vùng 1, xã Bình Thạnh (trừ ấp Bình Hưng)

- Đầu mối cấp nước: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và Nước sạch nông thôn đầu tư nâng cấp công suất Trạm cấp nước mặt hiện hữu, đảm bảo lưu lượng và chất lượng nước đạt quy chuẩn quy định để cấp nước cho vùng.

- Các Trạm cấp nước ngầm còn lại trong vùng thực hiện sắp xếp, kinh doanh nước sạch theo các phương án sau:

+ Tự chuyển đổi qua nguồn nước mặt (nếu khả thi);

+ Đấu nối, mua nước mặt giá si (qua đồng hồ tổng) từ các đơn vị cấp nước mặt trên địa bàn;

+ Chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước cho đơn vị cấp nước mặt (thỏa thuận giữa 02 đơn vị) và dùng khai thác nước ngầm theo lộ trình do Ủy ban nhân dân Tỉnh quy định.

- Đối với các khu vực chưa có đường ống cấp nước trên địa bàn, Huyện làm việc với đầu mối cấp nước rà soát, có giải pháp cung cấp nước sạch (mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước) để cung cấp nước sạch theo quy định.

2.2. Vùng 2, xã Bình Hàng Tây

- Đầu mối cấp nước: Trạm cấp nước mặt của Công ty TNHH MTV cấp nước Nhân Phát khi hoạt động sẽ cấp nước cho các Trạm cấp nước ngầm hiện hữu của Công ty và dùng khai thác nước ngầm tại các Trạm cấp nước ngầm hiện hữu.

- Các Trạm cấp nước ngầm còn lại trong vùng thực hiện sắp xếp, kinh doanh nước sạch theo các phương án sau:

+ Tự chuyển đổi qua nguồn nước mặt (nếu dự án khả thi).

+ Đấu nối, mua nước mặt giá si (qua đồng hồ tổng) từ các đơn vị cấp nước mặt trên địa bàn.

+ Chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước cho đơn vị cấp nước mặt (thỏa thuận giữa 02 đơn vị) và dừng khai thác nước ngầm theo lộ trình do Ủy ban nhân dân Tỉnh quy định.

- Đối với các khu vực chưa có đường ống cấp nước, Huyện sẽ làm việc với đầu mối cấp nước rà soát, có giải pháp cung cấp nước sạch (mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước) để cung cấp nước sạch theo quy định.

2.3. Vùng 3, xã Bình Hàng Trung và một phần xã Mỹ Hội

- Đầu mối cấp nước: Trạm cấp nước mặt của Công ty TNHH MTV Xây dựng nước sạch Khánh Duy khi hoạt động sẽ cấp nước cho các Trạm cấp nước ngầm hiện hữu của Công ty và ngưng khai thác nước ngầm tại các Trạm cấp nước ngầm hiện hữu.

- Các Trạm cấp nước ngầm còn lại trong vùng thực hiện sắp xếp, kinh doanh nước sạch theo các phương án sau:

+ Tự chuyển đổi qua nguồn nước mặt (nếu khả thi).

+ Đấu nối, mua nước mặt giá sỉ (qua đồng hồ tổng) từ các đơn vị cấp nước mặt trên địa bàn.

+ Chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước cho đơn vị cấp nước mặt (thỏa thuận giữa 02 đơn vị) và ngưng khai thác nước ngầm theo lộ trình của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Đối với các khu vực chưa có đường ống cấp nước, Huyện sẽ làm việc với đầu mối cấp nước rà soát, có giải pháp cung cấp nước sạch (mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước) để cung cấp nước sạch theo quy định.

2.4. Vùng 4, xã Mỹ Xương

- Đầu mối cấp nước: Trạm cấp nước mặt của DNTN Tùng Trang Đồng Tháp khi đưa vào hoạt động sẽ cấp nước cho các Trạm cấp nước ngầm hiện hữu của Doanh nghiệp và dừng khai thác nước ngầm tại các Trạm cấp nước ngầm hiện hữu.

- Các Trạm cấp nước ngầm còn lại trong vùng thực hiện sắp xếp, kinh doanh nước sạch theo các phương án sau:

+ Tự chuyển đổi qua nguồn nước mặt (nếu khả thi).

+ Đấu nối, mua nước mặt giá sỉ (qua đồng hồ tổng) từ các đơn vị cấp nước mặt trên địa bàn.

+ Chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước cho đơn vị cấp nước mặt (thỏa thuận giữa 02 đơn vị) và dừng khai thác nước ngầm theo lộ trình do Ủy ban nhân dân Tỉnh quy định.

- Đối với các khu vực chưa có đường ống cấp nước, Huyện làm việc với đầu mối cấp nước rà soát, có giải pháp cung cấp nước sạch (mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước) để cung cấp nước sạch theo quy định.

2.5. Vùng 5, xã Phương Thịnh, Gáo giồng và một phần xã Ba Sao

Đầu mối cấp nước: Nhà máy nước mặt 5.000 m³ của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và Nước sạch nông thôn Tỉnh khi đưa vào hoạt động sẽ cấp nước cho các Trạm cấp nước ngầm hiện hữu và ngưng khai thác nước ngầm tại các Trạm cấp nước ngầm hiện hữu.

- Các Trạm cấp nước ngầm còn lại trong vùng thực hiện sắp xếp, kinh doanh nước sạch theo các phương án sau:

+ Tự chuyển đổi qua nguồn nước mặt (nếu khả thi).

+ Đấu nối, mua nước mặt giá sỉ (qua đồng hồ tổng) từ các đơn vị cấp nước mặt trên địa bàn.

+ Chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước cho đơn vị cấp nước mặt (thỏa thuận giữa 02 đơn vị) và ngưng khai thác nước ngầm theo lộ trình của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Đối với các khu vực chưa có đường ống cấp nước, Huyện làm việc với đầu mối cấp nước rà soát, có giải pháp cung cấp nước sạch (mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước) để cung cấp nước sạch theo quy định.

2.6. Vùng 6, thị trấn Mỹ Thọ và các xã Mỹ Hiệp, Mỹ Long, Mỹ Thọ, Tân Hội Trung, An Bình, Nhị Mỹ, Phương Trà, Tân Nghĩa, Phong Mỹ và Ấp Bình Hưng xã Bình Thạnh; một phần xã Mỹ Hội và Bao Sao

- Đầu mối cấp nước: Công ty Cổ phần cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp đầu tư nâng cấp công suất các Trạm cấp nước mặt hiện hữu; đầu tư xây dựng mới Trạm cấp nước mặt và hệ thống đường ống chuyển tải; đồng thời, đầu tư xây dựng mới các Trạm cấp nước mặt dự kiến (Trạm cấp nước mặt Khu công nghiệp xã Bình Hàng Trung và Khu công nghiệp Ba Sao) và mở rộng mạng lưới đường ống kết nối với các mạng hiện hữu, đảm bảo lưu lượng và chất lượng nước đạt quy chuẩn quy định để cấp nước cho vùng.

- Các Trạm cấp nước ngầm còn lại trong vùng thực hiện sắp xếp, kinh doanh nước sạch theo các phương án sau:

+ Tự chuyển đổi qua nguồn nước mặt (nếu khả thi).

+ Đấu nối, mua nước mặt giá sỉ (qua đồng hồ tổng) từ các đơn vị cấp nước mặt trên địa bàn.

+ Chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước cho đơn vị cấp nước mặt (thỏa thuận giữa 02 đơn vị) và ngưng khai thác nước ngầm theo lộ trình do Ủy ban nhân dân Tỉnh quy định.

- Đối với các khu vực chưa có đường ống cấp nước trên địa bàn, Huyện làm việc với đầu mối cấp nước rà soát, có giải pháp cung cấp nước sạch (mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước) để cung cấp nước sạch theo quy định.

(Có Phụ lục III kèm theo)

3. Lộ trình chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt trong cung cấp nước sạch

Năm 2022, chuyển đổi 42 trạm khai thác nước ngầm sang khai thác nước mặt.

Năm 2023, chuyển đổi 23 trạm khai thác nước ngầm sang khai thác nước mặt.

(Có Phụ lục IV kèm theo)

Nếu phát sinh những trường hợp đặc biệt không thể thực hiện theo lộ trình này, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, quyết định hay đề xuất cấp thẩm quyền quyết định.

Trong quá trình thực hiện lộ trình nêu trên, chỉ cho phép khai thác đối với giếng khoan hiện hữu có chất lượng nước đạt chuẩn theo quy định, ưu tiên phục vụ cấp nước sinh hoạt.

V. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Huy động mọi nguồn lực của xã hội để đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của Nhân dân trên địa bàn Huyện, trong đó tranh thủ sự hỗ trợ vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước, vốn doanh nghiệp, Hợp tác xã, huy động Nhân dân đóng góp để đầu tư xây dựng các công trình nước sạch ở nông thôn. Giai đoạn năm 2021 - 2025, tiếp tục đầu tư 05 công trình (35 hạng mục) hệ thống mạng cấp nước, với tổng chiều dài 87,441 km, tổng mức đầu tư (ước tính) 18.470 triệu đồng, từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Huyện quản lý và phân bổ. Vốn Tỉnh, Huyện thực hiện cung cấp nước sạch trên địa bàn giai đoạn 2021 - 2025 (đầu tư công trung hạn); nguồn vốn của đơn vị cấp nước và vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nước sạch nông thôn trên địa bàn Huyện giai đoạn 2021 - 2025. Định kỳ hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện Ký kết hợp đồng cấp nước (thỏa thuận cấp nước) với các đơn vị cấp nước theo Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

Phối hợp với các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn làm việc với các đơn vị đầu mối cấp nước về phân vùng cấp nước, chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước (thỏa thuận giữa 02 đơn vị) và đấu nối, mua nước mặt giá sỉ (qua đồng hồ tổng); rà soát lập danh mục công trình mạng cấp nước giai đoạn 2021 - 2025.

Phối hợp với Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất, các ngành Huyện liên quan và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các công trình cấp nước sạch

nông thôn trên địa bàn; chủ động làm việc, đôn đốc chủ đầu tư khai thác duy tu, sửa chữa, nâng cấp mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước, khắc phục tình trạng nguồn cấp nước thiếu, yếu, không hợp vệ sinh... nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của Nhân dân; đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân Huyện đúng thời gian quy định.

Thực hiện tốt công tác thu thập, xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn phục vụ quản lý Nhà nước theo quy định. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, kết quả thực hiện các chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân Huyện theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện cân đối nguồn và bố trí vốn thực hiện theo Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Rà soát, tham mưu vị trí xây dựng phù hợp định hướng quy hoạch của Huyện; tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện cấp phép xây dựng công trình; Phối hợp các ngành có liên quan kiểm tra, xử lý trong quá trình xây dựng; thẩm định công trình xây dựng cấp nước sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước, đảm bảo các dự án đầu tư nước sạch được phê duyệt có hiệu quả, tiết kiệm, trong khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư và theo đúng quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện xây dựng Phương án thực hiện lộ trình hạn chế khai thác nước dưới đất trong cung cấp nước sạch trên địa bàn giai đoạn 2021 - 2025; chính sách về đất đai để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Trạm khai thác nước mặt; chính sách hỗ trợ di dời đường ống cấp nước khi thực hiện các dự án, công trình; trám, lấp các giếng không còn nhu cầu sử dụng nước ngầm.

Quản lý chất lượng nguồn nước, hướng dẫn các đơn vị khai thác nước đúng theo quy định; kiểm tra, rà soát tình hình quản lý, sử dụng đất tại các công trình cấp nước trên địa bàn. Tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện tổ chức thu hồi, giao đất tại các trạm cấp nước theo đúng quy định pháp luật; đề xuất giải pháp khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên nước hiệu quả, bền vững.

5. Phòng Y tế

Phối hợp với Trung tâm Y tế Huyện lấy mẫu phân tích, xét nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định (theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước), theo dõi, đánh giá chất lượng nước sạch và tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện xử lý các trường hợp chất lượng nước không đạt theo quy định của Bộ Y tế.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện

Chỉ đạo hệ thống thường xuyên tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và toàn thể Nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng tiết kiệm nước, giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn tại địa phương theo quy định pháp luật.

7. Đơn vị cấp nước trên địa bàn Huyện

Các đơn vị đầu mối cung cấp nước mặt, khẩn trương nâng cấp công suất nhà máy (nếu công suất chưa đạt yêu cầu), đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trạm cấp nước mặt theo chủ trương của Tỉnh, sớm đưa vào khai thác và chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan thoả thuận chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước (thoả thuận giữa 02 đơn vị) và đấu nối, mua nước mặt giá sỉ (qua đồng hồ tổng).

Các đơn vị đang khai thác cung cấp nước ngầm, nếu không có điều kiện chuyển đổi sang khai thác nước mặt, chủ động liên hệ với các đơn vị đầu mối cung cấp nước mặt thoả thuận chuyển nhượng Trạm, mạng lưới cấp nước (thoả thuận giữa 02 đơn vị) và đấu nối, mua nước mặt giá sỉ (qua đồng hồ tổng).

8. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về đầu tư xây dựng công trình cấp nước mặt, vận động giải phóng mặt bằng. Giám sát chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch bao gồm: Chất lượng nước sạch, áp lực nước, lưu lượng cấp nước, tính liên tục cấp nước, thái độ phục vụ khách hàng,... và tiến độ đầu tư xây dựng các Trạm cấp nước mặt trên địa bàn; có giải pháp hỗ trợ, hướng dẫn chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và triển khai thực hiện theo đúng quy định.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan Huyện có liên quan, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm (vào ngày 20 tháng 11) hay đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Huyện để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Huyện chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở NNPTNT Tỉnh;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- UBNDTTQ, các đoàn thể Huyện;
- Các ngành liên quan;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, VPUBND (B).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Chí Thiện